

Số: 104/2025/QĐST-HNGĐ

Trà Ôn, ngày 27 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 167/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: anh **Đặng Phước T**, sinh năm 1987.

Địa chỉ cư trú: ấp PX, xã PT, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: chị **Nguyễn Thị Thúy V**, sinh năm 2002.

Địa chỉ cư trú: ấp PS, xã PT, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh **Đặng Phước T** và chị **Nguyễn Thị Thúy V**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 02 con chung **Đặng Khả PS**, sinh ngày 28/10/2021 và **Đặng Minh N**, sinh ngày 12/8/2023 cho chị **Nguyễn Thị Thúy V** tiếp tục nuôi dưỡng. Anh **Đặng Phước T** không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đặng Phước T nộp 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh T đã nộp theo biên lai thu số 0012111 ngày 14/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TO, tỉnh Vĩnh Long, còn lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) hoàn trả cho anh T.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện TO;
- UBND xã PT, huyện TO
(GCNKH số 27 ngày 26/6/2020);
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Hoàng Phú